

Số: 138 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ” trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ”; Kế hoạch số 05-KH/BCĐ57 ngày 22/4/2025 của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ” trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 21/12/2024 của UBND Thành phố về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh năm 2025; UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ” trên địa bàn thành phố Hà Nội với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung mọi nguồn lực tổ chức thực hiện, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Kế hoạch số 05-KH/BCĐ57 ngày 22/4/2025 của Ban Chỉ đạo Thành ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai toàn diện, sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ” có ứng dụng công cụ, nền tảng hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số sâu rộng đến tận thôn, tổ dân phố, khu dân cư tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia tiến trình chuyển đổi số của Thành phố.

2. Yêu cầu

- Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, viên chức trong cơ quan nhà nước tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, khai thác triệt để ứng dụng công cụ, nền tảng hỗ trợ học tập.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, phương thức linh hoạt, phù hợp mọi đối tượng, đặc biệt các nhóm yếu thế, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

- 95% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyên đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- Trên 85% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyên đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- Phấn đấu 85% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- Nằm trong nhóm 5 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành đạt phổ cập tri thức về chuyên đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyên đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyên đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- Phấn đấu trên 85% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- Duy trì vị trí nằm trong nhóm 5 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành đạt phổ cập tri thức về chuyên đổi số, kỹ

năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

(Phân công chi tiết thực hiện các chỉ tiêu tại bảng Phụ lục kèm theo)

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền

1.1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Kế hoạch số 05-KH/BCĐ57 ngày 22/4/2025 của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Tuyên truyền sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” đăng tải, phát sóng thường xuyên trên các phương tiện truyền thông đại chúng, các chuyên mục, chuyên trang về Chuyển đổi số trên các Báo, Đài, Hệ thống truyền thanh cơ sở, iHanoi, các nền tảng mạng xã hội, ...; Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa và Thể thao, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo chí thuộc UBND Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, nền tảng, hệ thống thông tin thuộc thẩm quyền quản lý.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Tổ chức lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” trên toàn Thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ
- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Công an Thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Thành Đoàn, Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội; Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố.

- Thời gian thực hiện: Tháng 5/2025.

1.4. Tổ chức triển khai hưởng ứng “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia và của Thành phố) gắn với các hoạt động tổ chức ngày Giải phóng Thủ đô 10/10 theo hình thức trực tuyến và trực tiếp, với nhiều cách thức: tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ
- Đơn vị phối hợp: Thành đoàn Hà Nội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ,

Công an Thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội; Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố; Các Doanh nghiệp công nghệ số cung cấp các dịch vụ.

- Thời gian thực hiện: Tháng 10/2025.

1.5. Xây dựng chuyên mục “*Kỹ năng số đồng hành cùng với bạn trong kỷ nguyên số*” được phát sóng định kỳ trên Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, đăng tin trên Cổng Thông tin điện tử Thành phố (chuyên trang Chuyển đổi số Thành phố), Ứng dụng iHanoi, mạng xã hội...

- Đơn vị chủ trì: Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa và Thể thao, Văn phòng UBND Thành phố, Trung tâm Phục vụ Hành chính công, Công an Thành phố.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 6/2025.

2. Triển khai các nền tảng số phục vụ các hoạt động Phong trào

2.1. Triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến dùng chung của Thành phố phục vụ công tác đào tạo, tập huấn về CNTT, chuyển đổi số, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho công chức, viên chức, thành viên Tổ chuyên đổi số cộng đồng, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn Thành phố, bao gồm chức năng hỗ trợ đánh giá, xác nhận mức độ hoàn thành phổ cập kỹ năng số theo hướng dẫn; tích hợp phiên bản di động trên ứng dụng iHanoi.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ Hành chính công, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Công an Thành phố; Các doanh nghiệp công nghệ số; các đơn vị thuộc UBND Thành phố liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2025.

2.2. Tiếp nhận, quản trị vận hành nền tảng “*Bình dân học vụ số*” của Bộ Công an phục vụ triển khai trên địa bàn Thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Công an Thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Công an.

3. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cơ bản

3.1. Tài liệu, bài giảng và hướng dẫn xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập

(1) Nghiên cứu và triển khai thực hiện Chương trình phổ cập phù hợp khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập, tập trung vào nội dung cốt lõi tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

- Thời gian: Tháng 5/2025.

(2) Biên soạn bổ sung, phát hành tài liệu, bài giảng đa dạng về thể loại (văn bản, hình ảnh, video, bài trình chiếu, ...) phục vụ tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho bốn nhóm đối tượng trên địa bàn Thành phố dựa trên tài liệu, bài giảng do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng phù hợp Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản của Bộ Khoa học và Công nghệ và đặc thù Thủ đô.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

- Thời gian: Tháng 6/2025.

(3) Hướng dẫn đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số cơ bản cho bốn nhóm đối tượng trên địa bàn Thành phố bảo đảm thống nhất, phục vụ công tác quản lý, theo dõi, thống kê, tổng hợp báo cáo.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Công an Thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

- Thời gian: Tháng 5/2025.

3.2. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cơ bản, bao gồm kỹ năng ứng dụng AI cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các CQNN; lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Công an Thành phố, các đơn vị thuộc Thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

3.3. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên

(1) Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục cao đẳng, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo.

(2) Triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế”, trong đó, liên kết các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.

(3) Huy động học sinh, sinh viên tham gia hoạt động tình nguyện phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp).

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

3.4. Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn người lao động trong các doanh nghiệp

(1) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyên đổi số, kỹ năng số, bao gồm kỹ năng ứng dụng AI cho người lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố; lồng ghép, đưa nội dung chuyên đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

(2) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp).

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

3.5. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

(1) Phối hợp tổ chức triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng trên địa bàn Thành phố; Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

(2) Thôn, tổ dân phố phối hợp Tổ chuyên đổi số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

(3) Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

(4) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm. Duy trì và nâng cấp Cổng thông tin điện tử Thành phố hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận văn bản, âm thanh, dịch thuật, ... theo tiêu chuẩn Việt Nam và Quốc tế.

(5) Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng nông thôn tiếp cận sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng nông thôn có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.

- Đơn vị chủ trì: UBND quận, huyện, thị xã (UBND xã, phường, thị trấn sau sắp xếp).

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

4. Phát huy vai trò Tổ Chuyển đổi số cộng đồng và lực lượng xã hội tham gia thực hiện Phong trào

4.1. Tập huấn, bồi dưỡng định kỳ, theo chuyên đề về kiến thức, kỹ năng số, bao gồm kỹ năng ứng dụng AI; kỹ năng sử dụng thiết bị công nghệ, dịch vụ số, kỹ năng sơ phạm sẵn sàng triển khai nhiệm vụ tại địa bàn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị phối hợp: UBND quận, huyện, thị xã (UBND xã, phường, thị trấn sau sắp xếp), Công an Thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

4.2. Xây dựng tài liệu hướng dẫn nhanh, video phục vụ công tác tuyên truyền, hướng dẫn tại các địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị phối hợp: UBND quận, huyện, thị xã (UBND xã, phường, thị trấn sau sắp xếp), Công an Thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

5. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

5.1. Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số”: Mỗi xã, phường, thị trấn bố trí ít nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công.

- Đơn vị chủ trì: Thành đoàn Hà Nội

- Đơn vị phối hợp: UBND quận, huyện, thị xã (UBND xã, phường, thị trấn sau sắp xếp).

- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

5.2. Phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

- Đơn vị chủ trì: UBND quận, huyện, thị xã (UBND xã, phường, thị trấn sau sắp xếp).

- Đơn vị phối hợp: Hội liên hiệp phụ nữ Thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

5.3. Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiêu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiêu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

- Đơn vị chủ trì: UBND quận, huyện, thị xã (UBND xã, phường, thị trấn sau sắp xếp).

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

5.4. Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

- Đơn vị chủ trì: Công an Thành phố;

- Đơn vị phối hợp: UBND quận, huyện, thị xã (UBND xã, phường, thị trấn sau sắp xếp).

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

5.5. Mô hình Điểm “*Bình dân học vụ số lưu động*” vào Ngày thứ Sáu tuần thứ 4 hằng tháng: Huy động lực lượng công chức, viên chức, giáo viên, học sinh, sinh viên có chuyên môn về công nghệ thông tin, viễn thông, các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố hỗ trợ hướng dẫn người dân, người lao động trong các doanh nghiệp sử dụng dịch vụ số, nền tảng xã hội, các ứng dụng trên các thiết bị di động, máy tính, kỹ năng ứng dụng AI....

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Thành đoàn, các trường đại học và cao đẳng thuộc Thành phố; các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố; Hội Tin học và viễn thông Hà Nội, các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ Ngày thứ Sáu tuần thứ 4 hằng tháng, trực tiếp tại: Khu dân cư đông đúc, vùng sâu, vùng xa, các khu công nghiệp, ... trên địa bàn Thành phố.

5.6. Chiến dịch “*Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số*”: Các cơ sở đoàn trên địa bàn Thành phố thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ chuyên đội số cộng đồng. Thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

- Đơn vị chủ trì: Thành đoàn Hà Nội;

- Đơn vị phối hợp: UBND quận, huyện, thị xã (UBND xã, phường, thị trấn sau sắp xếp).

- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp cần bổ sung, điều chỉnh,

các đơn vị tổng hợp trong điều hoà, điều chỉnh dự toán năm 2025 của đơn vị gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND Thành phố bổ sung kinh phí triển khai thực hiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND Thành phố

- Chủ trì khẩn trương, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Công an Thành phố và các đơn vị liên quan tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hoàn thành trong tháng 5/2025.

- Phối hợp Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Văn phòng Thành ủy, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an Thành phố và các cơ quan liên quan triển khai, quán triệt sâu rộng Phong trào trên địa bàn toàn Thành phố.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch;

- Khai thác, ứng dụng các công cụ, nền tảng trợ lý ảo do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng để hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên.

- Chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông bảo đảm hạ tầng, đường truyền, kết nối Internet để thực hiện Phong trào.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số của Thành phố.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ, kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”; tổng hợp kết quả đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số cho 4 nhóm đối tượng; tham mưu, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Là đầu mối tổng hợp, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Kế hoạch của UBND Thành phố.

3. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin cho Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo chí Thành phố, cơ quan báo chí Trung ương và địa phương phối hợp, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền bằng nhiều hình thức và thường xuyên cập nhật tin, bài, phóng sự trên chuyên mục “Chuyển đổi số” các hoạt động của Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Thành phố.

4. Công an Thành phố

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch;
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ, giải pháp:
 - + Tiếp nhận, quản trị, vận hành nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” của Bộ Công an phục công tác đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyên đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng;
 - + Tổ chức khai thác, sử dụng nền tảng tích hợp với VNeID để tuyên truyền về chuyên đổi số, định danh xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động;
- Hướng dẫn và tổ chức triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.
- Chỉ đạo cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ cơ sở vật chất, hạ tầng số, nhân lực số triển khai Phong trào.

6. Sở Nội vụ

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.
- Tham mưu đưa kết quả phổ cập kỹ năng số cơ bản vào tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; tích hợp kết quả xác nhận kỹ năng số vào hồ sơ công chức, viên chức của Thành phố.
- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Hướng dẫn khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức, triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Kế hoạch của UBND thành phố.

7. Sở Tài chính

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.
- Tham mưu việc bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

8. Nhiệm vụ chung của Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, Ban, Ngành; UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp)

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch;
- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ quan, đơn vị, toàn ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý hoặc lồng ghép nội dung phù hợp vào các chương trình, kế hoạch đang triển khai.
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công phụ trách, tham mưu, triển khai cơ chế, chính sách do Trung ương ban hành đảm bảo hiệu quả, bám sát tình hình thực tế tại Thành phố nhằm thu hút cộng đồng, doanh nghiệp

công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Thành phố; Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện Phong trào.

- Phối hợp các Sở, ngành liên quan tổ chức các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cộng đồng, khuyến khích xây dựng các mô hình điểm, mô hình cộng đồng số phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ sở, thuộc lĩnh vực quản lý.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ có liên quan, bảo đảm phù hợp với mục tiêu nâng cao năng lực số toàn dân, phát triển chính quyền số và xã hội số trên địa bàn và lĩnh vực quản lý.

- Định kỳ hằng quý tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ), nêu rõ khó khăn, vướng mắc (nếu có) và đề xuất giải pháp xử lý.

9. Thành đoàn Hà Nội

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Lòng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố chủ trì, phát động, nhất là phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”.

- Định kỳ hằng quý sơ kết, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ), nêu rõ khó khăn, vướng mắc (nếu có) và đề xuất giải pháp xử lý.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo chí thuộc Thành phố

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Định kỳ hằng quý sơ kết, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ), nêu rõ khó khăn, vướng mắc (nếu có) và đề xuất giải pháp xử lý.

11. Các hội, hiệp hội công nghệ thông tin và các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố

- Hỗ trợ hạ tầng số và các nguồn lực về con người, tài chính; triển khai các chương trình, gói ưu đãi sử dụng sản phẩm, dịch vụ số cho người dân. Tham gia phát triển đa dạng các nền tảng số, phục vụ chính quyền, người dân trong tiến trình chuyển đổi số của Thủ đô và quốc gia.

- Xây dựng các khóa học, trực tiếp tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho các nhóm đối tượng phù hợp với thể mạnh của hội, hiệp hội, doanh nghiệp công nghệ số. Điều động nhân sự tham gia đội ngũ giáo viên, tình nguyện viên triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

UBND Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan nghiêm túc chỉ đạo triển khai nhiệm vụ được giao; tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố định kỳ hoặc đột xuất kết quả thực hiện theo chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Thành đoàn Hà Nội;
- Các cơ quan báo chí Thành phố;
- VPUB: CVP; các PCVP, các đơn vị: ĐMPT, TH, TT TTDL&CNS;
- Lưu: VT, ĐMPT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH*



Nguyễn Trọng Đông

PHỤ LỤC
BIỂU CHỈ TIÊU CỤ THỂ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI PHÒNG TRÀO BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Kế hoạch số

KH-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND Thành phố)



STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Đơn vị thực hiện	Đơn vị đầu mối hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo	Đơn vị phối hợp
1	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc	95%	100%	Các cơ quan nhà nước Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an Thành phố, Sở Nội vụ
2	Tỷ lệ học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số	100%	100%	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp); Các trường Cao đẳng, đại học trên địa bàn Thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ
3	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số	> 85%	100%	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp)	Sở Nội vụ	Công an Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ
4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	85%	>85%	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các doanh nghiệp viễn thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan
5	Tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử	50%	>50%	Ngân hàng Nhà nước thành phố Hà Nội	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp)
6	Nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID	Tốp 5	Duy trì top 5	Các cơ quan nhà nước Thành phố	Sở Nội vụ	Công an Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2026	Đơn vị thực hiện	Đơn vị đầu mối hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo	Đơn vị phối hợp
7	Tỷ lệ người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động	80%	100%	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp)	Sở Nội vụ	UBND quận, huyện, thị xã (UBND cấp xã sau sắp xếp)

